

Bản án số: **567/2024/HS-PT**

Ngày: 22/11/2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Cường

**Các Thẩm phán:** Ông Trần Quốc Cường

Ông Đặng Kim Nhân

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Duy Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Nam Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2024, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum, xét xử phúc thẩm trực tiếp công khai vụ án hình sự thụ lý số 565/2024/TLPT-HS ngày 23 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo **Nguyễn Tấn T** về tội: “Giết người”. Do có kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2024/HS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Nguyễn Tấn T**, sinh ngày 20/4/1995 tại tỉnh Kon Tum; nơi cư trú: **Thôn P, xã V, thành phố K, tỉnh Kon Tum**; nghề nghiệp: thợ cắt tóc; Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Thanh P** (đã chết) và bà **Nguyễn Thị D**; vợ **Tổng Thị Thanh T1** và **Nguyễn Thị Thu H** (cả hai đều ly hôn); có ba con lớn nhất sinh năm 2013 và nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/5/2024 đến nay, có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư **Phạm Thị Công Anh T2** – Văn phòng Luật sư **An N** và Cộng sự thuộc **Đoàn luật sư tỉnh K**, có mặt; địa chỉ: **Số E Bà T, thành phố K, tỉnh Kon Tum**, có mặt.

- Bị hại: Anh **Nguyễn Văn P1**, sinh năm 1977 (đã chết); Đại diện hợp pháp của bị hại: Bà **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1958 (mẹ); địa chỉ: **Thôn P, xã V, thành phố K, tỉnh Kon Tum**, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 28/05/2024, **Nguyễn Tấn T** trong lúc đang ngồi hút thuốc trên xe mô tô dừng ở phía trước sân nhà của gia đình, ở tại **Thôn P, xã V, thành phố K**, thì bị anh trai ruột là **Nguyễn Văn P1** đứng cách khoảng 03-04 mét, vô cớ dùng ná cao su bắn đá sượt qua đầu. **T** thấy vậy bức tức, nên đến dùng chân phải đạp một phát trúng vào lưng làm anh **P1** ngã nằm sấp mặt xuống đất, thấy vậy **T** quay người bỏ đi. **P1** đứng dậy và nói “Trước sau gì thì tao cũng giết mày” rồi chạy theo đường luồng ra phía sau nhà cách vị trí ngã ban đầu khoảng 04 mét. **T** nghe vậy nên chạy theo và hai anh em cãi nhau. **T** tiếp tục dùng chân đạp một phát trúng ngực làm **P1** ngã ngửa xuống đất, đá tiếp một phát trúng vào vùng hông. Nghe tiếng cãi nhau, bà **Nguyễn Thị D** là mẹ của **T**, chị **Nguyễn Thị Mỹ N1** và **Nguyễn Thị Ánh S** ở trong nhà chạy ra can ngăn và ôm, giữ **T** nhưng **T** vùng tay hất ra rồi chạy vào nhà bếp lấy một chiếc rìu cán bằng gỗ dài 64 cm, đầu rìu bằng kim loại dài 20 cm, lưỡi rìu rộng 9,5cm, dày 9mm, sắc, dùng bỏ củi đang dựng ở góc bếp, chạy ra thấy anh **P1** đang nằm ngửa dưới đất, khuất trong bóng tối. **T** đứng cách anh **P1** khoảng 1,5 mét, tay phải cầm rìu vùng lên cao rồi ném mạnh về phía anh **P1** đang nằm, theo hướng từ trên xuống, lưỡi rìu trúng vào vùng mắt trái làm anh **P1** tử vong ngay tại chỗ. **T** không biết anh **P1** đã chết nên liền lấy điện thoại gọi cho bạn là anh **Nguyễn Hoàng G** nhà ở gần đó, nhờ **G** đưa anh **P1** đi cấp cứu. Khoảng 02 phút sau anh **G** đến, anh **P1** đã mất. Lúc này, **T** hoảng sợ nên nói với bà **D** và chị **N1**: “Mẹ, con lỡ tay làm chết anh **P1**, giờ con đi đầu thú, nhờ mẹ với chị ở nhà, con còn ít tiền để dành, mẹ với chị lấy lo cho đám tang của anh chu đáo” rồi nhờ anh **G** chở đến **Công an xã V** để đầu thú.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 178/KLGDTT ngày 30/5/2024 của **Phòng K - Công an tỉnh K** kết luận: Nguyên nhân chết của anh **Nguyễn Văn P1** là vết thương sọ não.

Bản cáo trạng số: 23/CT-VKS-P2 ngày 05/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo **Nguyễn Tấn Tài** về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2023/HS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Tấn T** phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tấn T** 17 (Mười bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 28/5/2024.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về Xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 27/9/2024, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Ngày 30/9/2024, bị cáo **Nguyễn Tấn T** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị: Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của bà **Nguyễn Thị D** là đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo, cho rằng tuy bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nhưng xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, xem xét ý kiến của Luật sư và quan điểm của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, bị cáo **Nguyễn Tấn T** thừa nhận hành vi và tội danh như Toà án cấp sơ thẩm xét xử là đúng, chỉ giữ nguyên kháng cáo xin giảm hình phạt. Bà **Nguyễn Thị D** là đại diện hợp pháp của bị hại có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt cho bị cáo.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo **Nguyễn Tấn T** phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 28/5/2024, **Nguyễn Tấn T** đang hút thuốc trước sân nhà, bị anh trai là **Nguyễn Văn P1** vô cớ dùng ná cao su bắn sượt qua đầu, bức tức nên **T** đã dùng chân đạp một phát trúng lưng làm **P1** ngã sấp mặt xuống đất rồi bỏ đi, **P1** đứng dậy nói: “Trước sau gì thì tao cũng giết mày”. Hai anh em cãi nhau, **T** đạp anh **P1** một phát trúng ngực làm **P1** ngã ngửa rồi đá tiếp một phát vào vùng hông của **P1**. Bà **D**, chị **N1**, chị **S** vào can ngăn nhưng **T** vùng ra, chạy vào nhà bếp lấy chiếc rìu, lưỡi bằng kim loại, chạy ra thấy **P1** đang nằm dưới đất, cách 1,5m vùng rìu

lên cao rồi ném mạnh về phía anh **P1**, lưỡi rìu cắm vào vùng mặt. Hậu quả anh **Nguyễn Văn P1** bị tử vong.

Với hành vi trên, Toà án nhân dân tỉnh Kon Tum đã xét xử bị cáo **Nguyễn Tấn T** về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo và của đại diện hợp pháp bị hại về xin giảm hình phạt, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo đã thực hiện hành vi giết chính anh trai ruột của mình, thể hiện tính côn đồ, ý thức coi thường pháp luật. Khi xét xử sơ thẩm, Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ yếu tố nhân thân, tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi thực hiện hành vi phạm bị cáo đã ra đầu thú, khai báo toàn bộ hành vi phạm tội; bồi thường khắc phục hậu quả; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo xin giảm hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ chấp nhận.

Từ những vấn đề phân tích và lập luận trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Tấn T** và kháng cáo của bà **Nguyễn Thị D** là đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tấn T** 17 (Mười bảy) năm tù, về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 28/5/2024.

Về án phí phúc thẩm hình sự: Căn cứ Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo **Nguyễn Tấn T** phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí phúc thẩm hình sự.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Kon Tum;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Kon Tum;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Kon Tum;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Cục THADS tỉnh Kon Tum;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Cường**